

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN AN  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 31-01-2024  
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:**

Bà Phạm Thị Thanh Thảo

**Các Hội thẩm nhân dân:**

Bà Trịnh Thị Lệ Hoa

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Hà, Thư ký Tòa của Tòa án nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự “Ly hôn”, thụ lý số 347/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thùy D

Sinh ngày 16 tháng 8 năm 2001

Địa chỉ: A khu A Ấp D xã P huyện C tỉnh Long An

- **Bị đơn:** Ông Lê Hoàng T

Sinh ngày 28 tháng 5 năm 1999

Địa chỉ: D Ấp A xã H thành phố T tỉnh Long An

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thùy D trình bày: Sau khoảng hai năm tìm hiểu, bà và ông T kết hôn vào năm

2022. Trong quá trình chuẩn bị lễ cưới, giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, do thái độ hờ hợt của ông **T** đối với ngày trọng đại của mình. Sau đó, khi về chung sống cùng bà và gia đình bà thì ông **T** không hề quan tâm đến gia đình, không phụ giúp bất cứ việc gì, tất cả chi tiêu sinh hoạt của vợ chồng đều chỉ do cha mẹ ruột của bà lo liệu. Thậm chí, ông **T** còn tham gia cá cược, gây nợ, nhưng khi bà khuyên can thì vợ chồng cãi nhau và những lần như vậy, ông **T** bỏ về nhà cha mẹ ruột ông **T**. Tuy nhiên, khi nói chuyện lại với cha mẹ của ông thì ông **T** lại dựng chuyện để đổ lỗi cho bà. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày một tăng dần. Từ ngày 24 tháng 12 năm 2022, sau khi vợ chồng to tiếng, ông **T** đã đánh bà và bỏ đi, rồi một tuần sau, ông **T** quay trở lại nhưng bà không đồng ý. Tình cảm vợ chồng không còn, không thể kéo dài tình trạng hôn nhân hiện tại nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông **T1**.

Về con chung, bà và ông **T** không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông **Lê Hoàng T** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình tố tụng.

Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà **Nguyễn Thị Thùy D** và ông **Lê Hoàng T** là vợ chồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do ông **T** không quan tâm đến gia đình, tham gia cá cược gây nợ và có hành vi bạo lực gia đình. Không thể kéo dài tình trạng hôn nhân hiện tại, bà **Nguyễn Thị Thùy D** yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông **Lê Hoàng T**. Theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tân An thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Theo văn bản xác minh của **Công an xã H**, ông **Lê Hoàng T** đang cư trú tại **D Ấp A xã H thành phố T tỉnh Long An**. Ông **Lê Hoàng T** đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông **T** không tham gia phiên họp nên ngày 21 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Tân An đã lập Biên bản về không kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ được và Biên bản

không tiến hành hòa giải được. Ông **Lê Hoàng T** không tham gia phiên tòa ngày 15 tháng 01 năm 2024 và phiên tòa ngày 31 tháng 01 năm 2024. Đồng thời, bà **D** có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Tân An xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông **Lê Hoàng T** đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng, thể hiện việc bỏ mặc, không quan tâm đến hậu quả. Tình trạng hôn nhân giữa bà **D** và ông **T** không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, khó có khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà **Nguyễn Thị Thùy D** theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, bà **D** và ông **T** không có con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung, do không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[6] Về án phí: Bà **Nguyễn Thị Thùy D** phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 238, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà **Nguyễn Thị Thùy D** đối với ông **Lê Hoàng T**.

Về án phí: Bà **Nguyễn Thị Thùy D** chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà **D** đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002716 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An tỉnh Long An) thành án phí sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn **Nguyễn Thị Thùy D** và bị đơn **Lê Hoàng T** đều vắng mặt tại phiên tòa, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
- Chi cục thi hành án dân sự
- Các đương sự
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Thảo**